

BÀI 2: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG

I. MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh:

- + Có biểu tượng về “dài hơn – ngắn hơn” từ đó có biểu tượng về độ dài đoạn thẳng thông qua đặc tính “dài – ngắn” của chúng
- + Biết so sánh độ dài 2 đoạn thẳng tùy ý bằng 2 cách: so sánh trực tiếp hoặc so sánh gián tiếp qua độ dài trung gian

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Một số thước bút có độ dài khác nhau, màu sắc khác nhau.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ổn định:

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi 3 học sinh lên bảng vẽ đoạn thẳng và đặt tên cho đoạn thẳng đó
- Học sinh dưới lớp vẽ vào bảng con 1 đoạn thẳng và đặt tên cho đoạn thẳng
- Giáo viên nhận xét, sửa sai cho học sinh
- Giáo viên treo 1 số hình yêu cầu học sinh đếm số đoạn thẳng trong mỗi hình
- Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới

3. Bài mới

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Giới thiệu độ dài đoạn thẳng. Mt: Dạy biểu tượng “dài hơn- ngắn hơn” và so sánh trực tiếp độ dài 2 đoạn thẳng. a) Giáo viên giơ 2 chiếc thước (độ dài khác nhau) hỏi: Làm thế nào để biết cái nào dài hơn cái nào ngắn hơn?	- Học sinh suy nghĩ và theo hướng dẫn của giáo viên – Học sinh nêu được: chập 2 chiếc thước sao cho chiếc thước có 1 đầu bằng nhau, rồi nhìn vào đầu kia thì biết chiếc nào dài hơn

- Gọi học sinh lên so sánh 2 cây bút màu, 2 que tính - Yêu cầu học sinh xem hình vẽ trong SGK và nói được “Thước trên dài hơn thước dưới, thước dưới ngắn hơn thước trên” và “Đoạn thẳng AB ngắn hơn Đoạn thẳng CD ...” - Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hành so sánh từng cặp 2 đoạn thẳng trong bài tập 1 rồi nêu: “Đoạn thẳng MN dài hơn Đoạn thẳng PQ. Đoạn thẳng PQ ngắn hơn Đoạn thẳng MN” b) Từ các biểu tượng về “dài hơn- ngắn hơn” giúp học sinh rút ra kết luận Hoạt động 2: So sánh độ dài đoạn thẳng. Mt: Học sinh biết so sánh gián tiếp độ dài 2 đoạn thẳng qua độ dài trung gian - Yêu cầu học sinh xem hình trong SGK và nói “có thể so sánh độ dài đoạn thẳng với độ dài gang tay”. “Đoạn thẳng trong hình vẽ dài 3 gang tay nên đoạn thẳng này dài hơn 1 gang tay”. - Giáo viên đo đoạn thẳng vẽ sẵn trên bảng bằng gang tay để học sinh quan sát - Giáo viên nói: Có thể đặt 1 ô vuông vào đoạn thẳng trên – có thể đặt 3 ô vuông vào đoạn thẳng dưới nên đoạn thẳng ở dưới dài hơn đoạn thẳng ở trên - Giáo viên nhận xét: “Có thể so sánh độ dài 2 đoạn thẳng bằng cách so sánh số ô vuông đặt vào mỗi đoạn thẳng đó”. Hoạt động 3: Thực hành Mt: Học sinh thực hành đo đoạn thẳng B1: Hướng dẫn học sinh đếm số ô vuông đặt vào mỗi đoạn thẳng rồi ghi số ô vuông thích hợp vào mỗi đoạn thẳng tương ứng	- Học sinh nêu được: Cây bút đen dài hơn cây bút đỏ. Cây bút đỏ ngắn hơn cây bút đen - Học sinh nhận ra: Mỗi đoạn thẳng có 1 độ dài khác nhau. Muốn so sánh chúng ta phải đặt 1 đầu của 2 đoạn thẳng bằng nhau. Nhìn vào đầu kia sẽ biết được đoạn thẳng nào dài hơn - Học sinh quan sát hình vẽ tiếp sau và nêu được đoạn thẳng ở trên ngắn hơn, đoạn thẳng ở dưới dài hơn - Học sinh làm vào vở Btt
---	---

B2: Tô màu vào băng giấy ngắn nhất - Hướng dẫn học sinh : Đếm số ô vuông trong mỗi băng giấy ghi số tương ứng . - So sánh các số vừa ghi, xác định băng giấy ngắn nhất - Tô màu vào băng giấy ngắn nhất - Có thể làm bài tập trong vở bài tập toán (tô màu cột cao nhất , cột thấp nhất)	- Học sinh thực hành
---	-----------------------------

4. củng cố dặn dò:

- Nhận xét, tiết học – Tuyên dương học sinh hoạt động tốt
- Tập đo độ dài quyển sách, cạnh bàn, cửa sổ phòng học của em
- Chuẩn bị bài hôm sau

5. Rút kinh nghiệm